

Bản án số: 75 /2025/HS-ST

Ngày: 12/08/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Công Hách**

Các Hội thẩm: Bà **Vũ Thị Mai**

Bà **Nguyễn Thị Cờ**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đặng Thanh Tùng** - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 2 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Chiến** - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 12/08/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2025/HSST ngày 15/07/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 07 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Vũ Đức D, sinh năm 2000; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nơi ở: Không nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Đức D1 và bà Vũ Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; D2 chỉ bản số 000000818 do Công an thành phố H lập ngày 08/5/2025; Tạm giữ ngày: 05/11/2024; Tạm giam ngày: 14/11/2024; Hiện bị can đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – C (Có mặt)

Người bị hại:

Anh **Lê Hoàng A**, sinh năm 1998

Địa chỉ: B13 C, Làng V C, M, H (Có đơn xin xử vắng mặt)

Người liên quan:

1. **Vũ Đức H1**, sinh năm 1991

Địa chỉ: 1532 HH02- 2C Khu đô thị T, C, T, Hà Nội

Địa chỉ: A N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

2. Vũ Thị H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03/11/2024, anh Lê Hoàng A (sinh năm 1998, trú tại: tổ dân phố Đ, thị trấn S, S, Tuyên Quang) điều khiển xe máy Honda SH150i, biển kiểm soát 29K1 - 922.54 đến phòng trọ của Vũ Đức D tại nhà B4 tập thể Cơ khí, ngõ A N, phường T, Hà Nội ngủ nhờ và cất xe máy tại tầng 1 của khu tập thể. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 04/11/2024, lợi dụng lúc anh Hoàng A đang ngủ, D lén lút lấy 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy Honda SH150i, BKS 29K1 – 922.54 trong ví và 01 chìa khóa xe máy trong túi đeo chéo của anh Hoàng A. Sau đó, D xuống tầng 1 mở khoá và điều khiển xe máy trên đến cửa hàng cầm đồ tại số A N, T, Hà Nội. Tại đây, D nói với anh Vũ Đức H1 (sinh năm 1991, trú tại: H, xã M, Nam Định – chủ cửa hàng) là chiếc xe máy trên của D mua chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Do tin tưởng nên anh H1 đồng ý cầm cố chiếc xe với giá 54.000.000 đồng, lãi suất 1000 đồng/1.000.000 đồng/1 ngày. Anh H1 đã chuyển số tiền trên từ tài khoản số 06233556688 (Ngân hàng T2) của anh H1 đến tài khoản số 0931004210214 (Ngân hàng V) của D.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/11/2024, D nhắn tin thông báo đã cầm cố chiếc xe máy của anh Hoàng A và sẽ chuộc lại xe. Tuy nhiên, D không chuộc được xe nên đến 19 giờ cùng ngày, anh Hoàng A đã cùng D và anh Nguyễn Hải H2 (sinh năm 1994, trú tại: Số F T, phường B, Hà Nội - bạn của D và anh Hoàng A) đến cửa hàng cầm đồ của anh H1 để chuộc xe về. Do D không có tiền nên tất cả đã thống nhất anh Hoàng A bỏ ra 35.000.000 đồng (số tiền này anh H2 đứng ra nhận nợ với anh Hoàng A) còn D đứng ra nhận nợ 20.000.000 đồng với anh H1 để chuộc lại chiếc xe trên. Anh H1 đồng ý và giao lại chiếc xe trên cho anh Hoàng A. Đến chiều ngày 05/11/2024, anh H2 chưa trả được 35.000.000 đồng cho anh Hoàng A nên anh Hoàng A, D và anh H2 đã cùng đến gặp anh H1 để giải quyết. Tuy nhiên, các bên không giải quyết được việc này nên đã cùng đến Cơ quan Công an để trình báo sự việc (BL 53).

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của anh Lê Hoàng A (BL 143):
- + 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH150i, màu trắng đen, biển kiểm soát 29K1 – 922.54.

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy của xe Honda SH150i, BKS 29K1 – 922.54.

- Thu giữ của Vũ Đức D: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, số IMEI 35397210446525, lắp sim Mobifone số 0898594611, đã qua sử dụng, trên mặt màn hình có nhiều vết tối màu, dạng giống chảy mực màn hình (BL 144).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 198/KL-HĐĐGTS ngày 11/11/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự – UBND quận T kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH150i, màu trắng đen, biển kiểm soát 29K1-922.54, số khung: 4207LY016374, số máy: KF42E0020558 trị giá 70.000.000 đồng (BL 146).

Tại Bản kết luận giám định số 8298/KL-KTHS ngày 29/11/2024 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: xe máy nhãn hiệu Honda SH150i, màu trắng đen, biển kiểm soát 29K1-922.54 có số khung: 4207LY016374, số máy: KF42E0020558 là số nguyên thủy (BL 150).

Tại cơ quan điều tra, Vũ Đức D khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên. Đồng thời, D khai sau khi nhận được số tiền trên, D đã đến cửa hàng I (địa chỉ: số A K, phường T, Hà Nội) thuê máy vi tính số 57 của quán để chơi đánh bạc trực tuyến với hình thức “K3 Lotre”.

Cách thức đánh bạc như sau: D sử dụng máy tính, truy cập vào trang website “921811.com” trên mạng Internet. Sau khi truy cập, D đăng nhập tài khoản tên “DITMENHACAI”, mật khẩu “Duong1712” để chơi. Lúc này, trang web yêu cầu nạp tiền nên D sử dụng điện thoại di động để chuyển tiền từ tài khoản số 0931004210214 (ngân hàng V) của D đến các mã QR liên kết với tài khoản ngân hàng do website “921811.com” cung cấp. Số tiền D chuyển khoản sẽ được quy đổi và nạp vào tài khoản đánh bạc của D với tỉ lệ 1:1. Sau khi nạp tiền, D tham gia chơi trò chơi tên “K3 Lotre” trên website “921811.com” là trò chơi trực tuyến mà người chơi tham gia đặt cược tổng số điểm trên 3 con xúc xắc (mỗi con có từ 01 đến 06 điểm, tổng 03 con từ 3 đến 18 điểm) bằng tiền có trong tài khoản đánh bạc. Người chơi có thể đặt cược giá trị tổng điểm trên 3 con xúc xắc hoặc giá trị tổng số điểm trên 3 con xúc xắc là nhỏ hoặc lớn hơn 10 điểm. Nếu người chơi đặt cược đúng thì sẽ “T” và được nhận số tiền gấp 1,98 lần số tiền đã đặt cược (nhà cái thu 2% tiền nếu người chơi thắng), nếu người chơi đặt cược sai thì sẽ “Thua” và bị mất số tiền tham gia đặt cược trong lần cược.

Qua kiểm tra, từ 08 giờ 55 phút đến 11 giờ ngày 04/11/2024, tại máy vi tính số 57 của quán I1 số A K, phường T, T, Hà Nội, Vũ Đức D đã sử dụng điện thoại di

động nạp nhiều lần tổng số tiền 54.001.710 đồng vào tài khoản đánh bạc và chơi thua hết số tiền trên, cụ thể:

+ Thời gian 08 giờ 55 phút ngày 04/11/2024, D chuyển số tiền đánh bạc là 10.001.710 đồng vào tài khoản số 075090013649 mở tại ngân hàng A1, chủ tài khoản Đặng Văn Đ (Sinh năm 1990, HKTT: Tô 1, khu C, T, Sông T, T, Đồng Nai).

+ Thời gian 09 giờ 05 phút ngày 04/11/2024, D chuyển số tiền đánh bạc là 10.000.000 đồng vào tài khoản số 0341007151938 ngân hàng V, chủ tài khoản Vũ Tá H3 (Sinh năm: 1993, HKTT: Thúc Kháng, B, Hải Dương).

+ Thời gian 09 giờ 14 phút ngày 04/11/2024, D chuyển số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng vào tài khoản số 0341007151938 ngân hàng V, chủ tài khoản Vũ Tá H3 (Sinh năm: 1993, HKTT: Thúc Kháng, B, Hải Dương).

+ Thời gian 09 giờ 23 phút ngày 04/11/2024, D chuyển số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng vào tài khoản số 0701000418349 ngân hàng V, chủ tài khoản Nguyễn Thị Thúy H4 (Sinh năm 1989, HKTT: L, L, B, Tây Ninh).

+ Thời gian 09 giờ 36 phút ngày 04/11/2024, D chuyển số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng vào tài khoản số 0341007151938 ngân hàng V, chủ tài khoản Vũ Tá H3 (Sinh năm: 1993, HKTT: Thúc Kháng, B, Hải Dương).

+ Thời gian 09 giờ 48 phút ngày 04/11/2024, D chuyển số tiền đánh bạc là 3.000.000 đồng vào tài khoản số 9338549217 ngân hàng V, chủ tài khoản Lê Thị Diệu H5 (Sinh năm 2000, HKTT: V, V, T, An Giang).

+ Thời gian 10 giờ 00 phút ngày 04/11/2024, D chuyển số tiền đánh bạc là 10.000.000 đồng vào tài khoản số 19030041403015 ngân hàng T2, chủ tài khoản “Công ty TNHH V1”, địa chỉ: Khu Đ, N, thành phố B, Bắc Ninh.

+ Thời gian 10 giờ 01 phút ngày 04/11/2024, D chuyển số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng vào tài khoản số 14023288929011 mở tại ngân hàng T2, chủ tài khoản tên Nguyễn Thị Thúy H4 (Sinh năm 1989, HKTT: L, L, B, Tây Ninh).

+ Thời gian 10 giờ 44 phút ngày 04/11/2024, D quét mã QR và chuyển số tiền đánh bạc là 3.000.000 đồng vào tài khoản số 14023288929011 mở tại ngân hàng T2, chủ tài khoản Nguyễn Thị Thúy H4 (Sinh năm 1989, HKTT: L, L, B, Tây Ninh).

+ Thời gian 10 giờ 46 phút ngày 04/11/2024, D quét mã QR và chuyển số tiền đánh bạc là 1.000.000 đồng vào tài khoản số 108882553300 ngân hàng V2, chủ tài khoản Nguyễn Ngọc H6 (Sinh năm 1993, HKTT: N, N, TP B, Bắc Ninh).

Quá trình chơi, D không đăng xuất khỏi tài khoản trong suốt thời gian đánh bạc ngày 4/11/2024, thua hết số tiền 54.001.710 đồng (từ BL 89 đến BL 111).

Sau khi thua hết số tiền 54.001.710 đồng, đến khoảng 01 giờ 02 phút ngày 05/11/2024 tại P404 nhà B, ngõ A N, T, T, Hà Nội, Vũ Đức D tiếp tục sử dụng điện

thoại Iphone 11 màu đen của D để đánh bạc “K3 Lotre” trên trang website nêu trên. Trong thời gian từ 01 giờ 02 phút đến 01 giờ 09 phút ngày 05/11/2024, D đã đặt cược 04 lần với tổng số tiền đặt cược là 1.672.680 đồng, tiền thắng là 480.200 đồng. Tổng số tiền D đánh bạc ngày 05/11/2024 là 2.152.880 đồng.

Quá trình điều tra, Trung tâm I2 – Bộ T3 cung cấp trang web “http://921811.com” là tên miền đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài do tổ chức quốc tế quản lý và lưu trữ thông tin dữ liệu tên miền nên không có thông tin để cung cấp.

Đối với các tài khoản ngân hàng nhận tiền của Vũ Đức D, Cơ quan điều tra làm việc với chủ tài khoản tên Nguyễn Thị Thúy H4. Chị H4 khai đăng ký và đang sử dụng tài khoản số 0701000418349 mở tại ngân hàng V, tài khoản số 14023288929011 mở tại ngân hàng T2. Do đang làm bán hàng ăn tại Campuchia và làm dịch vụ đưa khách từ thành phố Hồ Chí Minh tới cửa khẩu M nên chị H4 nhận chuyển tiền của rất nhiều khách hàng. Chị H4 không quen Vũ Đức D, không biết lý do tại sao nhận được tiền chuyển khoản từ Dương ngày 04/11/2024.

Đối với các chủ tài khoản ngân hàng tên Vũ Tá H3, Lê Thị Diệu H5, Nguyễn Ngọc H6, Đặng Văn Đ, do vắng mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với những người này. Đối với chủ tài khoản ngân hàng tên Công ty TNHH V3, quá trình điều tra xác định trên địa bàn phường N không có Công ty trên. Do chưa làm việc được với các chủ tài khoản nhận tiền tiền Vũ Đức D chuyển vào để đánh bạc nên chưa có căn cứ xác định có đồng phạm với D hay không. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi, tài liệu liên quan đến các tài khoản ngân hàng trên để tiếp tục làm rõ sau.

Đối với anh Vũ Đức H1, khi nhận cầm cố chiếc xe máy Honda SH150i, màu trắng đen, biển kiểm soát 29K1-922.54 từ Vũ Đức D, không biết đó là tang vật vụ án. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định H1 có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Gia đình Vũ Đức D đã bồi thường cho anh H1 số tiền 19.000.000 đồng. Anh H1 đã nhận tiền và không yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với chủ quán internet tại số A K, T, T, Hà Nội là anh Hoàng Văn T1 (sinh năm 1993, trú tại: H, H, H, Thanh Hóa). Anh T1 không biết việc D sử dụng máy tính để đánh bạc trên internet. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda SH150i, màu trắng đen, biển kiểm soát 29K1-922.54. Ngày 02/4/2025, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cùng giấy đăng ký xe cho anh Hoàng A. Gia đình D đã bồi thường số tiền 35.000.000 đồng anh

Hoàng A dùng để chuộc chiếc xe. Anh Hoàng A đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác (BL 72, 442, 443).

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 thu giữ của D, quá trình điều tra xác định là tài sản của D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSKV2 ngày 11/07/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ Đức D về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội Đánh bạc theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Vũ Đức D 42 đến 48 tháng tù về tội Đánh bạc và từ 30 đến 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là từ 72 đến 84 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

Vật chứng: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0898594611.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội. Bị cáo nhận thức và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T (nay là Công an thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/11/2024, tại tầng 1 nhà B4 tập thể Cơ khí, ngõ A N, T, Hà Nội, Vũ Đức D có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda SH150i màu trắng đen, biển kiểm soát 29K1-922.54 trị giá 70.000.000đồng của anh Lê Hoàng A mang đi cầm cố. Từ ngày 04/11/2024 đến ngày 05/11/2024, tại T, T, Hà Nội, Vũ Đức D đã có hành vi sử dụng mạng Internet đánh bạc trực tuyến được thua bằng tiền dưới hình thức “K3 Lotre” với tổng số tiền là 56.154.590đồng trong đó ngày 04/11/2025 là 54.001.710 đồng, ngày 05/11/2025 là 2.152.880 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Đức D đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản và tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn hóa, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người lao động nhưng không tu chí làm ăn mà lại có hành vi trộm cắp tài sản của người khác và tham gia đánh bạc. Hiện nay nhà nước nghiêm cấm đánh bạc được thua bằng tiền dưới mọi hình thức, bản thân bị cáo đủ nhận thức biết được hành vi đánh bạc là vi phạm nhưng vẫn tham gia. Do đó cần có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Vũ Đức D tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị hại trong vụ án có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo do có liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0898594611.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên !

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Đức D** phạm tội “**Đánh bạc**” và tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vũ Đức D 30 (ba mươi)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và **42 (bốn mươi hai)** tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là **72 (bảy mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2024.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Về xử lý Vật chứng: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen, không lên nguồn, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0898594611 (để trong điện thoại)

Các vật chứng nói trên hiện đang lưu tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng số 03 ngày 13/08/2025.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- Công an thành phố – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 2 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN CÔNG HÁCH

